

BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN: MỘT SỐ ĐIỂM MỚI NỔI BẬT THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 356/2025/NĐ-CP

ĐÀO THỊ HỒNG NGỌC

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Hanoi Metropolitan University

Email: dthngoc@daihocthudo.edu.vn

Ngày nhận bài: 11/8/2026

Ngày sửa bài: 26/8/2026

Ngày duyệt đăng bài: 11/9/2026

Tóm tắt:

Nghị định số 356/2025/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 31/12/2025 và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2026, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 đã góp phần tạo ra một hành lang pháp lý vững chắc cho lĩnh vực bảo vệ dữ liệu cá nhân (DLCN) trong kỷ nguyên số. Nghị định này không chỉ cụ thể hóa các cơ chế bảo vệ DLCN quan trọng mà còn giải quyết những điểm mờ, vướng mắc còn tồn tại trong quá trình áp dụng quy định của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân trên thực tế. Trong phạm vi nghiên cứu, bài viết tập trung làm sáng tỏ những điểm mới nổi bật và phân tích các khía cạnh pháp lý mấu chốt từ văn bản hướng dẫn này.

Từ khóa: bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu cá nhân, Nghị định số 356/2025/NĐ-CP, điểm mới

Personal data protection: Key new provisions under Decree No. 356/2025/ND-CP

Abstract:

Promulgated by the Government on 31 December 2025, and officially taking effect on 1 January 2026, Decree No. 356/2025/ND-CP which details a number of articles of and measures for implementing the 2025 Law on Personal Data Protection has contributed, to establishing a robust legal framework for personal data protection in the digital era. The Decree not only specifies crucial personal data protection mechanisms but also resolves existing ambiguities and practical obstacles in the application of the Law on Personal Data Protection. Within the scope of this research, the study focuses on elucidating the key new provisions and analyzing the key legal aspects in this implementing decree.

Keywords: personal data protection, personal data, Decree 356/2025/ND-CP, key new provisions

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ vừa thúc đẩy sự phát triển vượt bậc của nền kinh tế - xã hội, vừa đặt ra những thách thức lớn về nguy cơ xâm phạm DLCN. Việt Nam đã từng bước hoàn thiện hành lang pháp lý từ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP,... cho đến bước tiến mang tính bước ngoặt là Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 (có hiệu lực vào ngày 01/01/2026). Tuy nhiên, để đạo luật này thực sự phát huy hiệu quả, tháo gỡ những vướng mắc thì việc ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết là yêu cầu tất yếu. Chính vì vậy, ngày 31/12/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 356/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân. Bài viết này tập trung phân tích một số điểm mới, nổi bật của Nghị định số 356/2025/NĐ-CP, qua đó làm rõ các quy định then chốt nhằm đảm bảo sự hài hòa giữa bảo vệ quyền riêng tư và sự phát triển của nền kinh tế số.

2. Khái quát chung về bảo vệ dữ liệu cá nhân

Thuật ngữ dữ liệu theo từ điển tiếng Việt năm 2003 của Viện Ngôn ngữ định nghĩa: “Số liệu, tư liệu đã có, được dựa vào để giải quyết vấn đề”¹. Đây là các thông tin thô được thu thập nhằm phục vụ mục đích luận giải các vấn đề trong đời sống. Dưới góc độ pháp lý, Khoản 6 Điều 3 của Luật Giao dịch điện tử năm 2023 xác định: “Dữ liệu là ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự khác”. Như vậy, dữ liệu được thể hiện sự mã hóa thông tin dưới nhiều phương thức biểu đạt khác nhau. Bên cạnh đó, từ điển tiếng Việt định nghĩa “cá nhân” là “người riêng lẻ, phân biệt với tập thể hoặc xã hội”².

Trước đây, tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 quy định: “Dữ liệu cá nhân là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ liệu cá nhân bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm”. Kế thừa và pháp điển hóa tinh thần đó, Khoản 2, Khoản 3 Điều 2 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 khái quát DLCN là “dữ liệu số hoặc thông tin dưới dạng khác xác định hoặc giúp xác định một con người cụ thể, bao gồm: dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm. Dữ liệu cá nhân sau khi khử nhận dạng không còn là dữ liệu cá nhân”. Đặc biệt, để cụ thể hóa khái niệm được đưa ra ở Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025, Điều 3, 4 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP đã phân loại dữ liệu cá nhân cụ thể gồm 2 loại: (i) DLCN cơ bản (họ tên; ngày, tháng, năm sinh,...) là DLCN phản ánh các yếu tố nhân thân, lai lịch phổ biến, thường xuyên sử dụng trong các giao dịch, quan hệ xã hội của một cá nhân. (ii) DLCN nhạy cảm (nguồn gốc chủng tộc; quan điểm chính trị, tôn giáo,...) là DLCN gắn liền với quyền riêng tư của cá nhân, khi bị xâm phạm sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của chủ thể sở hữu.

Từ các cách tiếp cận trên, có thể hiểu: “DLCN là hệ thống thông tin của một cá nhân được lưu giữ dưới nhiều hình thức (dữ liệu số hoặc thông tin dưới dạng khác xác định) bao gồm cả DLCN cơ bản truyền thống lẫn DLCN nhạy cảm nhằm nhận diện, xác định một con người cụ thể trong các quan hệ xã hội”.

Về bản chất, DLCN là một phạm trù cốt lõi của quyền riêng tư, phản ánh quyền tự chủ của cá nhân trong việc kiểm soát toàn bộ quá trình thu thập, lưu trữ, sử dụng và chia sẻ thông tin cá nhân. Tuy nhiên, trong sự phát triển của nền kinh tế số, nơi DLCN được coi là “nguồn tài nguyên” hay “dầu mỏ thế hệ mới”, thì thách thức lớn nhất đối với các nhà lập pháp là bài toán cân bằng giữa việc bảo vệ quyền riêng tư cá nhân và tạo không gian phát triển cho nền kinh tế số. Theo đó, dựa trên khung pháp lý mới nhất, hoạt động bảo vệ DLCN không chỉ đơn thuần là bảo mật, mà được xác định là “việc cơ quan, tổ chức, cá nhân sử

dụng lực lượng, phương tiện, biện pháp để phòng, chống hoạt động xâm phạm dữ liệu cá nhân” (Khoản 4 Điều 2 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025).

3. Sự cần thiết phải bảo vệ dữ liệu cá nhân trong thời kỳ công nghệ số

Việt Nam đang trải qua quá trình chuyển đổi số toàn diện và mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Sự bùng nổ của hạ tầng Internet và các nền tảng công nghệ đã thay đổi hoàn toàn phương thức giao tiếp, làm việc và giao dịch của con người. Trong môi trường không gian mạng rộng lớn như vậy, mọi hoạt động của mỗi cá nhân từ tìm kiếm thông tin, mua sắm trực tuyến, thực hiện dịch vụ công tới khám chữa bệnh,... đều để lại những “dấu chân” mang thông tin cá nhân trên môi trường số.

Như vậy, DLCN không chỉ đơn thuần là thông tin cá nhân, mà đã trở thành “nguồn tài nguyên” vô giá. Việc thu thập và phân tích khối lượng dữ liệu khổng lồ (Big Data) cho phép các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thấu hiểu hành vi, dự đoán xu hướng, từ đó cá nhân hóa dịch vụ, huấn luyện trí tuệ nhân tạo (AI) và tối ưu hóa lợi nhuận. Chính vì vậy, việc thu thập, khai thác và sử dụng DLCN trở thành lợi thế cạnh tranh cốt lõi không chỉ riêng trong lĩnh vực thương mại điện tử, mà còn lan rộng ra các ngành tài chính - ngân hàng, y tế, giáo dục và truyền thông.

Tuy nhiên, chính giá trị kinh tế to lớn này đã biến DLCN thành mục tiêu của các hành vi xâm phạm và khai thác trái phép. Khác với cách thức vận hành của quy trình xử lý dữ liệu truyền thống, quy trình xử lý dữ liệu hiện nay thường có sự tham gia của một chuỗi cung ứng phức tạp, liên kết nhiều chủ thể và có tính chất luân chuyển phi biên giới. Nếu thiếu vắng một cơ chế kiểm soát pháp lý hữu hiệu, quyền riêng tư của cá nhân sẽ phải đối mặt với những rủi ro nghiêm trọng: từ việc rò rỉ, mua bán dữ liệu trái phép, cho đến các thủ đoạn lừa đảo công nghệ cao, chiếm đoạt tài sản tinh vi. Sự xâm phạm DLCN không chỉ gây tổn hại trực tiếp đến danh dự, nhân phẩm và tài sản của cá nhân, mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an ninh trật tự xã hội. Theo thống kê của Bộ Công an, trong năm 2025, thiệt hại do tội phạm lừa đảo trực tuyến gây ra vẫn ở mức rất lớn, ước tính trên 6.000 tỷ đồng. Báo cáo khảo sát an ninh mạng năm 2025 của Hiệp hội An ninh mạng Quốc gia, với hơn 60.300 người tham gia, cho thấy dù tỷ lệ nạn nhân lừa đảo đã giảm so với năm 2024, song mức độ tinh vi của các chiêu trò ngày càng tăng. Hình thức mạo danh công an nổi lên là phổ biến nhất năm 2025, với các kịch bản dựng sẵn, sử dụng video call, trụ sở giả để thao túng tâm lý nạn nhân³.

Bên cạnh đó, bảo vệ DLCN còn là điều kiện tiên quyết để xây dựng “niềm tin số”. Thực tiễn cho thấy, sự lo ngại về an toàn thông tin đang là rào cản lớn nhất khiến người dân e ngại khi tham gia vào các giao dịch điện tử. Mặc dù hiện nay, thương mại điện tử đang phát triển thần tốc, đóng góp phần lớn vào sự phát triển của nền kinh tế. Tuy nhiên, tiềm năng của lĩnh vực này vẫn bị rào cản bởi lo ngại của người tiêu dùng về nguy cơ lộ, mất an toàn DLCN. Khảo sát Sách trắng Thương mại điện tử Việt Nam năm 2023 ghi nhận lý do người tiêu dùng “Lo ngại thông tin cá nhân bị tiết lộ” chiếm 42%, xếp cao thứ hai trong “Các trở ngại khi mua hàng trực tuyến”; “Sợ lộ thông tin cá nhân” chiếm 29%, xếp cao thứ hai trong “Lý do chưa mua sắm trực tuyến”. Kết quả khảo sát cho thấy, vấn đề bảo mật DLCN khi tham gia mua sắm trực tuyến luôn là mối quan tâm hàng đầu của khách hàng⁴.

Việc bảo vệ DLCN không còn là vấn đề riêng của bất kỳ cá nhân hay lĩnh vực nào, mà đã trở thành yêu cầu cấp thiết mang tính chiến lược quốc gia. Việc thiết lập một hành lang pháp lý minh bạch, chặt chẽ để tìm ra điểm cân bằng giữa việc bảo vệ quyền riêng tư của công dân và nhu cầu khai thác dữ liệu hợp pháp để phát triển kinh tế là đòi hỏi tất yếu. Đây chính là tiền đề trực tiếp, bối cảnh trọng tâm dẫn tới sự

ra đời của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 và sau đó là Nghị định số 356/2025/NĐ-CP, từ đó nhằm cung cấp các công cụ pháp lý mạnh mẽ thiết lập quyền kiểm soát của chủ thể dữ liệu và siết chặt quy trình thu thập, xử lý, khai thác, sử dụng và trách nhiệm của các bên liên quan đến việc bảo vệ DLCN trong kỷ nguyên số.

4. Một số điểm mới nổi bật của Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025

Ngày 01/01/2026 đánh dấu một cột mốc đáng nhớ trong lĩnh vực bảo vệ DLCN khi Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 và Nghị định số 356/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân chính thức có hiệu lực. Thay thế hoàn toàn Nghị định số 13/2023/NĐ-CP. So với quy định trước đây, Nghị định số 356/2025/NĐ-CP có nhiều điểm mới quan trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động quản lý, xử lý DLCN của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cụ thể:

Thứ nhất, mở rộng và cụ thể hóa DLCN nhạy cảm.

Kế thừa và phát triển từ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP, Điều 4 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP đã mở rộng và quy định chi tiết hơn danh mục dữ liệu cá nhân (DLCN) nhạy cảm, cụ thể: (i) Dữ liệu về tội phạm, vi phạm pháp luật được thu thập, lưu trữ bởi các cơ quan thực thi pháp luật được xác định là dữ liệu cá nhân nhạy cảm, thay vì chỉ giới hạn ở các hành vi vi phạm đến mức bị xử lý hình sự như trước đây; (ii) Thông tin tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tài khoản định danh điện tử của cá nhân; hình ảnh thẻ căn cước, thẻ căn cước công dân, chứng minh nhân dân; (iii) Quy định chi tiết hơn đối với dữ liệu trong lĩnh vực ngân hàng và một số lĩnh vực khác bao gồm tên đăng nhập, mật khẩu truy cập của tài khoản ngân hàng; thông tin thẻ ngân hàng, dữ liệu về lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng; thông tin tài chính, tín dụng và các dữ liệu liên quan khác; (iv) Bổ sung nhóm dữ liệu theo dõi hành vi, thói quen và hoạt động sử dụng dịch vụ viễn thông, mạng xã hội, dịch vụ truyền thông trực tuyến và các dịch vụ khác trên không gian mạng.

Động thái mở rộng danh mục DLCN nhạy cảm cho thấy nỗ lực của nhà lập pháp trong việc tăng cường bảo vệ quyền riêng tư, đặc biệt nhằm ngăn chặn tình trạng đánh cắp danh tính và tội phạm lừa đảo công nghệ cao (mạo danh cơ quan công quyền) đang diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, dưới góc độ thực tiễn, quy định này đặt ra áp lực tuân thủ rất lớn đối với cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là trong các quy trình định danh điện tử ở mọi lĩnh vực. Ngay cả khi các nhà cung cấp dịch vụ (như ví điện tử, sàn thương mại điện tử) chỉ quét hình ảnh giấy tờ tùy thân để xuất văn bản thông qua công nghệ nhận dạng ký tự quang học (OCR) rồi lập tức xóa bỏ, quy trình này vẫn chính thức cấu thành hành vi “xử lý DLCN nhạy cảm”.

Thứ hai, lượng hóa thời hạn thực hiện cụ thể từng nhóm quyền của chủ thể DLCN

Một trong những điểm mới mang tính đột phá của Nghị định số 356/2025/NĐ-CP là việc quy định cụ thể về thời hạn giải quyết các yêu cầu thực thi quyền của chủ thể DLCN. Thay vì áp dụng một mốc thời gian cứng nhắc chung cho nhiều trường hợp như trước đây, Điều 5 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP đã phân bổ thời hạn xử lý một cách khoa học dựa trên tính chất phức tạp của từng loại yêu cầu. Cụ thể: (i) Về nghĩa vụ phản hồi bước đầu: bên kiểm soát DLCN, bên kiểm soát và xử lý DLCN phải phản hồi trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận yêu cầu; (ii) Đối với nhóm quyền rút lại sự đồng ý, hạn chế hoặc phản đối xử lý DLCN: Việc thực hiện yêu cầu phải được hoàn thành trong vòng 15 ngày. Trường hợp quy trình có sự tham gia của bên xử lý dữ liệu (bên thứ ba), thời hạn này được phép kéo dài tối đa là 20 ngày. (iii)

Đối với nhóm quyền truy cập, xem, chỉnh sửa hoặc cung cấp DLCN: Thời hạn hoàn thành được rút ngắn, buộc các bên phải thực hiện trong vòng 10 ngày; (iv) Đối với quyền yêu cầu xóa DLCN: Thời hạn thực hiện được ấn định là 20 ngày.

Việc lượng hóa thời hạn theo từng nhóm quyền không chỉ thiết lập một thước đo minh bạch để bảo vệ quyền lợi của công dân, ngăn chặn tình trạng doanh nghiệp trì hoãn, né tránh trách nhiệm; mà còn mang tính thực tiễn cao, giúp các tổ chức, doanh nghiệp có đủ biên độ thời gian hợp lý để bố trí nguồn lực kỹ thuật, rà soát hệ thống và xử lý triệt để các yêu cầu phức tạp (như xóa hoặc hạn chế dữ liệu) trên môi trường số.

Thứ ba, mới đối với việc thu thập sự đồng ý của chủ thể dữ liệu và nghiêm cấm cơ chế “đồng ý mặc định”

Để công dân có quyền tự quyết định đối với thông tin cá nhân của mình, khoản 2, 3 Điều 6 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP đã đặt ra yêu cầu pháp lý nghiêm ngặt nhằm chấn chỉnh quy trình thu thập sự đồng ý của chủ thể dữ liệu, cụ thể: Bên kiểm soát dữ liệu, bên kiểm soát và xử lý DLCN phải lưu trữ sự đồng ý của chủ thể dữ liệu. Trong trường hợp có tranh chấp, trách nhiệm chứng minh sự đồng ý của chủ thể dữ liệu thuộc về bên kiểm soát DLN, bên kiểm soát và xử lý DLCN.

Đặc biệt, Nghị định đã chính thức chấm dứt kỷ nguyên lạm dụng cơ chế “đồng ý mặc định”. Văn bản pháp lý nghiêm cấm tuyệt đối việc các tổ chức, doanh nghiệp thiết phương thức mặc định đồng ý hoặc tạo ra các chỉ dẫn không rõ ràng, gây hiểu lầm giữa đồng ý và không đồng ý cho chủ thể dữ liệu. Theo đó, mọi thiết lập hệ thống mặc định phải tuân thủ nguyên tắc tôn trọng quyền riêng tư ở mức tối đa; sự đồng ý của người dùng chỉ phát sinh hiệu lực khi được thể hiện bằng một hành động khẳng định rõ ràng, chủ động và minh bạch.

Thứ tư, quy định chi tiết về chuyển giao DLCN

Khác với cách tiếp cận mang tính phòng vệ ở giai đoạn trước (Nghị định 13/2023/NĐ-CP), Điều 7 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP đã chuyển dịch tư duy từ “ngăn cấm” sang “quản lý có điều kiện” đối với hoạt động chuyển giao DLCN, được cụ thể hóa qua các nguyên tắc: (i) Mọi hoạt động chuyển giao DLCN phải được xác lập bằng văn bản, nêu rõ mục đích, đối tượng chủ thể DLCN và loại dữ liệu, thời hạn và trách nhiệm của từng bên...; (ii) Đối với DLCN nhạy cảm phải có biện pháp bảo mật vật lý đối với thiết bị lưu trữ và truyền tải, biện pháp mã hóa, ẩn danh DLCN và các biện pháp bảo mật khác trong quá trình chuyển giao; (iii) Khi chuyển giao DLCN cho bên thứ ba phải thiết lập hệ thống kỹ thuật, cơ chế minh bạch để chủ thể DLCN đồng ý chính xác, rõ ràng theo từng lần chuyển giao, trên cơ sở được biết chính xác mục đích chuyển giao, tổ chức, cá nhân tiếp nhận và xử lý dữ liệu cá nhân. Quy định đồng ý “cho từng lần” đã tạo ra sự bảo vệ tối đa quyền tự quyết của người dùng, nhưng đồng thời tạo ra gánh nặng vận hành lớn đối với các doanh nghiệp số. Đặc biệt với các giao dịch tự động, lặp đi lặp lại (như trừ phí thuê bao hàng tháng, thanh toán định kỳ), doanh nghiệp buộc phải cấu trúc lại toàn bộ hệ thống công nghệ để vừa đáp ứng yêu cầu “hỏi xin phép” cho từng giao dịch đơn lẻ, vừa không làm gián đoạn trải nghiệm sử dụng của khách hàng.

Thứ năm, linh hoạt hóa tiêu chuẩn đối với nhân sự bảo vệ DLCN

Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP đã chính thức luật hóa các tiêu chuẩn bắt buộc đối với nhân sự phụ trách bảo vệ DLCN trong doanh nghiệp. Đáng chú ý, so với định hướng khắt khe tại các bản dự thảo trước đó, Nghị định đã có sự nói lỏng nhằm giảm tải gánh nặng tuân thủ cho các tổ chức. Sự linh hoạt này được thể hiện qua các tiêu chí: (i) Về trình độ và kinh nghiệm: yêu cầu bằng cấp chuyên

môn được hạ từ đại học xuống cao đẳng trở lên. Đồng thời, số năm kinh nghiệm thực tiễn được rút ngắn xuống tối thiểu 2 năm kinh nghiệm công tác (kể từ thời điểm tốt nghiệp) liên quan đến một trong các lĩnh vực về pháp chế, công nghệ thông tin, an ninh mạng, an ninh dữ liệu, quản trị rủi ro, kiểm soát tuân thủ, quản lý nhân sự, tổ chức cán bộ; (ii) Về cơ sở đào tạo, sát hạch: quy định mới đã bãi bỏ yêu cầu nhân sự DLCN phải hoàn thành các khóa đào tạo do tổ chức được cấp phép tại Việt Nam thực hiện và không bắt buộc phải vượt qua kỳ thi đánh giá của Bộ Công an. Thay vào đó, tiêu chuẩn “Đã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng chuyên môn về bảo vệ DLCN” hoàn toàn có thể được đáp ứng thông qua các chương trình đào tạo nội bộ của chính doanh nghiệp. Tuy nhiên, Nghị định số 356/2025 lại chưa đề cập rõ ràng các điều kiện áp dụng đối với nhân sự DLCN thuê ngoài.

Thứ sáu, quy định chặt chẽ hơn đối với một số lĩnh vực trọng yếu và công nghệ mới

Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ban hành các hành lang pháp lý chuyên biệt, điều chỉnh hoạt động bảo vệ DLCN theo từng nhóm lĩnh vực và công nghệ đặc thù nhằm ứng phó với những rủi ro từ sự bùng nổ của Cách mạng công nghiệp 4.0, đáng chú như tại Điều 8 và Điều 9 Nghị định có quy định: (i) Tổ chức, cá nhân hoạt động trong tài chính, ngân hàng, hoạt động thông tin tin dụng có trách nhiệm áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật bảo vệ dữ liệu cá nhân, thực hiện đánh giá tuân thủ các quy định về bảo vệ DLCN định kỳ 1 năm/lần; ghi lại nhật ký toàn bộ hoạt động xử lý DLCN. Trong thời hạn không quá 72 giờ sau khi phát hiện lộ, mất dữ liệu nhạy cảm của chủ thể DLCN trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, hoạt động thông tin tin dụng, tổ chức, cá nhân trực tiếp thu thập DLCN của chủ thể dữ liệu có trách nhiệm thông báo cho cơ quan chuyên trách bảo vệ DLCN và chủ thể DLCN. (ii) Đối với hệ thống xử lý dữ liệu lớn cần nâng cấp tiêu chuẩn an ninh mạng và yêu cầu bắt buộc các hệ thống này phải áp dụng phương thức xác thực mạnh, yêu cầu tối thiểu xác thực đa yếu tố (mật khẩu, mã PIN kết hợp với mật khẩu dùng một lần, thiết bị ký số hoặc yếu tố sinh trắc học), phù hợp với mức độ nhạy cảm của DLCN; phân quyền truy cập để đảm bảo chỉ những người có quyền mới có thể truy cập DLCN; (iii) Đối với trí tuệ nhân tạo (AI) và vũ trụ ảo (Metaverse) (Điều 10 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP): Các tổ chức, cá nhân áp dụng các biện pháp bảo vệ DLCN trong hệ thống trí tuệ nhân tạo, vũ trụ ảo cần nghiên cứu, xây dựng và triển khai hệ thống đáp ứng các tiêu chuẩn an ninh mạng, tiêu chuẩn bảo vệ dữ liệu toàn diện cho các hệ thống trí tuệ nhân tạo, đặc biệt chú trọng các yếu tố: bảo mật thông tin, độ tin cậy của thuật toán, tính ổn định hệ thống và khả năng phòng chống tấn công mạng. Thiết lập cơ chế giám sát hoạt động của hệ thống trí tuệ nhân tạo trên 2 phương diện: giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; trách nhiệm giải trình đối với chủ thể dữ liệu cá nhân của bên kiểm soát dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân. Đặc biệt, chủ thể DLCN phải có quyền chỉnh sửa, ẩn danh, xóa hồ sơ nhận dạng, kể cả khi nền tảng lưu trữ lịch sử hành vi; (iv) Đối với công nghệ chuỗi (Điều 11 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP): Cơ quan, tổ chức, cá nhân áp dụng các biện pháp bảo vệ DLCN, bao gồm: Chỉ áp dụng các thuật toán mã hóa, thuật toán băm, thuật toán ký số đảm bảo an toàn. Không lưu trữ trực tiếp DLCN trên chuỗi khối, chỉ lưu trữ khi DLCN đã được khử nhận dạng hoặc lưu trữ giá trị băm của DLCN. Thực hiện đánh giá tuân thủ các quy định về bảo vệ DLCN định kỳ 1 năm/lần.

Việc quy định cụ thể khung pháp lý cho từng loại hình công nghệ cho thấy sự nhạy bén, bám sát thực tiễn của nhà lập pháp. Cách tiếp cận này không chỉ giúp bít kín các lỗ hổng kỹ thuật, mà còn tạo ra bộ quy chuẩn rõ ràng để các doanh nghiệp công nghệ chủ động thiết kế hệ thống tuân thủ ngay từ đầu.

5. Kết luận

Sự ra đời của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 và Nghị định số 356/2025/NĐ-CP đã tạo lập một hành lang pháp lý toàn diện về bảo vệ DLCN trong kỷ nguyên số. Bằng việc cụ thể hóa phạm vi dữ liệu nhạy cảm đồng thời siết chặt cơ chế đồng ý và thiết lập rào cản pháp lý cho các lĩnh vực đặc thù, các công nghệ mới, Nghị định đã chuyển dịch mạnh mẽ quyền kiểm soát thông tin về phía người dùng. Những điểm mới mang tính đột phá này cũng đòi hỏi cộng đồng doanh nghiệp phải chủ động tái cấu trúc hệ thống quản trị dữ liệu để bảo đảm tuân thủ pháp luật. Có thể thấy, việc thực thi hiệu quả Nghị định số 356/2025/NĐ-CP không chỉ là công cụ bảo vệ quyền con người trên không gian mạng, mà còn là nền tảng cốt lõi để kiến tạo “niềm tin số”, thúc đẩy nền kinh tế số Việt Nam phát triển an toàn và bền vững ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹Viện Ngôn ngữ học. (2003). Từ điển Tiếng Việt phổ thông. Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, tr.242

²Viện Ngôn ngữ học. (2003). Từ điển Tiếng Việt phổ thông. Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, tr.92

³Báo Pháp luật Việt Nam. (2026). Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025: Khi quyền riêng tư trở thành quyền năng số. Báo Pháp luật Việt Nam. <https://phapluat.gov.vn/tin-tuc/chinh-sach-moi/luat-bao-ve-du-lieu-ca-nhan-2025-khi-quyen-rieng-tu-tro-thanh-quyen-nang-so-949>.

⁴Bộ Công Thương. (2023). Sách trắng Thương mại điện tử Việt Nam năm 2023. NXB Công Thương, Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Báo Pháp luật Việt Nam. (2026). Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025: Khi quyền riêng tư trở thành quyền năng số. Báo Pháp luật Việt Nam. <https://phapluat.gov.vn/tin-tuc/chinh-sach-moi/luat-bao-ve-du-lieu-ca-nhan-2025-khi-quyen-rieng-tu-tro-thanh-quyen-nang-so-949>.

Bộ Công Thương. (2023). Sách trắng Thương mại điện tử Việt Nam năm 2023. NXB Công Thương, Hà Nội.

Chính phủ. (2023). Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 quy định về Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Chính phủ. (2025). Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Lê Thương Huyền. (2025). Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong bối cảnh chuyển đổi số. Tạp chí Nghề Luật, số 12, 20-23.

Nguyễn Quỳnh Trang. (2023). Công nghệ nhận diện khuôn mặt - Những vấn đề đặt ra đối với quyền riêng tư và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam, số 9, 11-12.

Quốc hội. (2025). Luật số 91/2025/QH15: Bảo vệ dữ liệu cá nhân, ban hành ngày 26/6/2025.

Viện Ngôn ngữ học. (2003). Từ điển Tiếng Việt phổ thông. Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội.